

Số: 73 /TB-BVTTHN

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc mời chào giá thuộc
Dự toán: Quan trắc, phân tích môi trường năm 2025

Kính gửi: Các nhà thầu.

Bệnh viện Tâm thần Hà Nội có nhu cầu tiếp nhận báo giá làm cơ sở làm gói Quan Trắc, phân tích môi trường năm 2025 tại Bệnh viện Tâm thần Hà Nội (Có danh mục mua sắm kèm theo)

Bằng thông báo này, Bệnh viện Tâm thần Hà Nội thông báo mời các nhà thầu có đủ năng lực tham gia chào giá để phục vụ cho gói: Quan trắc, phân tích môi trường năm 2025 tại Bệnh viện Tâm thần Hà Nội

- Yêu cầu hồ sơ chào giá/báo giá gồm:

+ Bảng chào giá/ báo giá hoặc giấy tờ tương đương (thời gian có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 30 ngày)

+ Hồ sơ năng lực (Có đăng ký kinh doanh hợp lệ)

+ Hồ sơ được đặt trong phong bì kín, có thông tin của đơn vị chào giá.

+ Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 10 ngày.

+ Thanh toán 01lần bằng 100% theo khối lượng nghiệm thu bàn giao thực tế sau khi hai bên hoàn thành nghiệm thu bàn giao và có hóa đơn tài chính theo quy định.

- Cách thức nhận báo giá:

+ Nhận báo giá trực tiếp: Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Tâm thần Hà Nội. Địa chỉ: Ngõ 467, đường Nguyễn Văn Linh, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội.

Mọi thông tin chi tiết liên hệ: Đ/c Trần Thị Thu Ngát - SĐT: 0973867066

- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 21 tháng 01 năm 2025 đến 16h 30 ngày 25 tháng 01 năm 2025 (Trong giờ hành chính). Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được chấp nhận.

Nơi nhận:

- BGD (để báo cáo);
- Các nhà thầu;
- CĐT (đăng website)
- Lưu VT, HCQT.



GIÁM ĐỐC

Vũ Ngọc Úy

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI BÁO GIÁ

(Kèm theo thông báo số: 73 /TB-BVTTHN, ngày 20 tháng 01 năm 2025
của Giám đốc Bệnh Tâm thần Hà Nội)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng
I	Phân tích chất lượng nước thải sau xử lý (01 điểm/đợt x 4 đợt = 04 điểm = 04 mẫu)		
1	pH	Mẫu	4
2	BOD ₅	Mẫu	4
3	COD	Mẫu	4
4	TSS	Mẫu	4
5	S ²⁻	Mẫu	4
6	NH ₄ ⁺	Mẫu	4
7	NO ₃ ⁻	Mẫu	4
8	PO ₄ ³⁻	Mẫu	4
9	Dầu mỡ động thực vật	Mẫu	4
10	Coliform	Mẫu	4
11	Samonella	Mẫu	4
12	Shigela	Mẫu	4
13	Vibrio cholera	Mẫu	4
II	Phân tích chất lượng không khí (6 điểm/lần x 2 lần = 12 điểm = 12 Mẫu)		
1	Nhiệt độ, độ ẩm	Mẫu	12
2	Vận tốc gió	Mẫu	12
3	Tiếng ồn	Mẫu	12
4	Bụi tổng lơ lửng	Mẫu	12
5	SO ₂	Mẫu	12
6	NO ₂	Mẫu	12
7	CO	Mẫu	12
8	NH ₃	Mẫu	12
9	H ₂ S	Mẫu	12
III	Phân tích các chỉ tiêu nước sinh hoạt QCVN 01- 1:2018/BYT (01 điểm/đợt x 4 đợt = 04 điểm = 04 mẫu)		
1	Màu sắc	Mẫu	4
2	Mùi vị	Mẫu	4
3	Độ đục	Mẫu	4
4	Clo dư	Mẫu	4
5	pH	Mẫu	4
6	Độ cứng	Mẫu	4
7	Hàm lượng Amoni(NH ₄ ⁺)	Mẫu	4
8	Hàm lượng sắt Fe	Mẫu	4
9	Chỉ số pecmanganat	Mẫu	4
10	Hàm lượng Asen tổng số	Mẫu	4
11	Hàm lượng Clorua (Cl ⁻)	Mẫu	4



12	Hàm lượng Florua (F ⁻)	Mẫu	4
13	E.coli	Mẫu	4
14	Coliform	Mẫu	4
IV	Quan trắc chất thải rắn y tế và chất thải nguy hại	Đợt	2
B	CHI PHÍ KHÁC:		
1	Chi phí cho người lấy mẫu và xe chuyên dụng chở thiết bị; dụng cụ lấy mẫu, bảo quản mẫu.	Đợt	4
2	Chi phí lập báo cáo	Đợt	4

